**Truyện Hoa phụng tiên**

Niềm vui duy nhất trong đời của bà thợ cày Mađara là cô con gái Rôta. Rôta quả là một cô gái hiếm thấy - nước da rám nắng, hay lam hay làm, tính tình xởi lởi. Mới sáng ra nàng đã gặt được gần nửa cánh đồng lúa, chiều đến, trên đường trở về, nàng luôn miệng ca hát.

Việc luôn chân luôn tay, vậy mà cô gái cứ như bông hoa bừng nở, có dễ kiếm khắp làng cũng không có bông hoa nào sánh được với nàng. Chính người làm vườn của trang trại cũng rất thích được ngắm nghía rừng hoa của Rôta đang độ khoe sắc. Mặc dù tên điền chủ đã mang về nhà đủ loại hạt giống và cây non, nhưng loại hoa như của Rôta thì y lại không có. Vậy nàng đã kiếm đâu ra? Rôta vừa mỉm cười vừa đáp:

- Bầy chim non đã mang hạt giống từ miền xa lạ về cho tôi đấy. Tôi không nói dối ngài đâu.

Về mùa Xuân, khi đàn chim én bay đến sớm, hy vọng tìm nơi ấm áp trú ngụ, Rôta thường bắt chúng nhốt vào lồng, đưa vào trong nhà nuôi dưỡng, chăm bẵm và khi mùa lạnh qua đi, nàng lại thả chúng về trời. Bầy chim thơ dại muốn đền đáp ơn huệ của nàng Rôta tốt bụng, song nàng chỉ mỉm cười, nói:

- Ta cần thật nhiều loại giống hoa của các miền xa lạ. Chim hãy mang về cho ta!

Bầy chim đã giữ lời hứa. Rôta lấy làm sung sướng được chia sẻ với chị em vì sự phong lưu của mình. Người thì nàng cung cấp hạt giống, kẻ thì nàng cho cây non. Nàng càng tỏ ra hào hiệp với mọi người bao nhiêu, hoa trong vườn nhà nàng càng đơm hương, khoe sắc rực rỡ bấy nhiêu. Duy chỉ có Kexta, người đàn bà ở bên cạnh là nàng không bao giờ cho một hạt giống nào, mặc dù bà ta có hỏi xin.

- Con ngặt nghèo với láng giềng gần như thế để làm gì? - Mẹ phàn nàn với Rôta, nhưng nàng lại đáp, giọng dứt khoát:

- Con sẽ không cho mụ rắn độc này dù chỉ là một bông hoa nhỏ.

Kexta không phải là rắn độc mà là chủ nuôi rắn. Ai cũng biết mụ ta thường nuôi đến bảy con rắn độc trong nhà và lần lượt cho chúng bú sữa của mình.

Một hôm, sau khi đã bú no, con rắn đầu tiên nói nhỏ vào tai mụ :

- Vì sao hoa của nhà Rôta lúc nào cũng bừng nở, còn hoa nhà bà thì không?

Kexta nổi cơn tam bành, dẫm nát hết vườn hoa của Rôta, thậm chí cả hàng rào cao bao quanh khu vườn mụ cũng phá đi.

Con rắn thứ hai ỉ eo :

- Nếu bà có nhiều hoa đẹp, bà có thể đem ra chợ bán, bà sẽ thu được cơ man nào là tiền!

"Ôi, tiền! Tiền! Ta sẽ tích góp được nhiều tiền!" Kexta như một kẻ điên khùng. Lúc ấy có một người lạ mặt đói rách ghé vào sân nhà mụ xin ăn, con rắn thứ ba xúi:

- Chớ có phung phí tiền của nhà mình, dù cho hắn chết ngay tại đây!

Người lạ mặt liền bỏ sang nhà khác xin ăn. Thế rồi con rắn thứ năm lại phun phì phì vào tai mụ những lời đường mật:

- Mẹ bà đã còng lưng vì bà rồi, vậy bà làm việc để làm gì? Tốt nhất là bà nên nằm khệnh với chiếc chăn bông, gối nhung kia mà nghỉ cho khoẻ.

Kexta nằm ườn ra giường. Con rắn thứ sáu lại khích bác bà:

- Láng giềng ở đây rất tốt bụng với nhau. Bà thử xúi họ cãi nhau xem sao.

Thế là Kexta vùng dậy, chạy ngay sang nhà ở Babenca vốn nhẹ dạ và hay ba toác, ruột để ngoài da.

- Này, Babenca, ta đã bắt quả tang chồng mi hay trèo qua cửa sổ sang nhà con Rôta đó.

Mới nghe nói thế, cái lưỡi của Babenca đã liến láu tứ bên. Ả xộc ngay sang nhà kẻ tình địch. Nhưng con rắn thứ bảy mới là đáng gờm nhất. Nó luôn luôn rủ rỉ bên tai Kexta:

- Phải bằng mọi cách quấy rối cuộc sống của con người. Làm sao cho cả ngày lẫn đêm họ không thể sống yên.

Và mụ Kexta đã nghĩ ra một quỷ kế. Mụ buộc con chó vào đầu một sợi dây ngắn và đặt cách con vật không xa lắm một đĩa thức ăn thơm phức. Con chó ban ngày thì sủa ông ổng, tối đến cứ rống lên thảm thiết khiến láng giềng không sao chịu nổi.

Bà chủ rắn là một con người như thế, Rôta không thể đem hoa cho mụ ta được. Còn Rôta, lẽ ra nàng đã lấy chồng, đã sinh con, đẻ cái và được hưởng một cuộc đời hạnh phúc, nếu không có đợt săn lùng phù thuỷ do đám chức sắc trong vùng dấy lên. Sự cố này như một làn sóng rất xa, bắt đầu từ xứ sở mặt trời lặn và kết thúc ở nơi mặt trời mọc. Lũ sai nha trong làng Rôta đem chiếu chỉ của quan trên về lập danh sách những người bị coi là phù thủy. Nhưng phù thủy ở đâu? Đó là câu hỏi làm lũ sai nha phải đau đầu. Chúng bèn treo giải thưởng lớn cho người nào có công phát giác phù thủy.

Lập tức, bảy con rắn độc đồng thanh mách Kexta:

- Thế là bà có dịp trả thù con Rôta nanh nọc rồi đó. Bà hãy đến gặp các quan và tâu rằng chính nó là phù thủy. Bà còn được thưởng tiền nữa đấy.

Bà chủ rắn chỉ chờ có thế. Mụ te tái chạy đến gặp các vị chức sắc và không ngớt lời vu cáo Rôta:

- Cớ sao hoa vườn nhà nó lại nở nhiều và tươi tốt như vậy? Nhờ phép tà đấy! Vì sao lũ chim lại giúp nó? Có phép tà đấy! Vì sao lúc nào nó cũng hát với hỏng?

Các vị chức sắc cả mừng vì đã tìm được phù thủy, chúng bất chấp cả lệ làng, chẳng tin bất kỳ một lời nói trung thực nào, chỉ tin lời mụ chủ rắn. Rôta bị chúng đem thiêu đốt trên giàn lửa. Sau đó chúng tâu lên triều đình rằng an ninh ở làng quê đã trở lại bình thường.

Mùa xuân tới, bầy chim từ khắp các miền xa xôi bay tới đậu trên cửa sổ nhà Rôta cùng với rất nhiều loại giống hoa. Bầy chim rất đỗi kinh ngạc khi thấy một bà lão lưng còng ra mở cửa sổ chứ không phải là Rôta.

Mađara, mẹ của Rôta, đã đem những hạt giống trồng vào một chậu hoa. Chẳng bao lâu người ta thấy có những bông hoa đỏ như lửa mọc lên.

- Những bông hoa đáng yêu của ta! Các người khác nào cặp má hồng hào của Rôta! Các ngươi sẽ là phương thuốc thần hiệu giúp ta trị vết thương nơi trái tim.

Từ đó, hễ có người nào bị nỗi cay đắng dày vò, bà mẹ Rôta lại đem giống dầu thơm đó phân phát cho họ. Chẳng bao lâu trên khắp các cửa sổ các gia đình nghèo đều nở óng ánh những bông hoa đỏ tươi - đấy chính là Hoa Phụng Tiên